

Số: 64/2024/QĐST-HNGĐ

Tháp Mười, ngày 06 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 491/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Chỗ ở hiện nay: đường H, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp 2, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 05/8/2005 (đã trưởng thành tự lao động sinh sống và không yêu cầu Tòa án giải quyết) và Nguyễn Trọng H, sinh ngày 18/12/2007. Hiện nay con chung Nguyễn Trọng H, sinh ngày 18/12/2007 đang sống với anh L. Khi ly hôn, anh Nguyễn Văn L yêu cầu được nuôi con chung Nguyễn Trọng H, sinh ngày 18/12/2007 và chị Lê Thị H đồng ý để anh Nguyễn Văn L nuôi con chung tên Nguyễn Trọng H, sinh ngày 18/12/2007 và anh Nguyễn Văn L không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nuôi, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

- Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 75.000 đồng và đồng ý chịu thay cho án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm mà anh Nguyễn Văn L phải chịu là 75.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002592 ngày 15/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười; chị Lê Thị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

- Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Huyện;
- THADS Huyện;
- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: HSVA (Đ).

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Đinh Kim Oanh